TRƯỜNG CAO ĐẲNG VĨNH PHÚC

SỔ ĐIỂM BỘ MÔN

LỚP: K18 - SƯ PHẠM TIẾNG ANH KÌ:...1...KHÓA HỌC 2014 - 2017

HỌ VÀ TÊN GIẢNG VIÊN: ..... VŨ QUỲNH HOA .....

HỌC PHẦN: PPGD Tiếng Anh II .....HÌNH THỨC THI, KIỂM TRA: ..... Viết .....

TT	SBD (Mã số SV)	HỌ VÀ TÊN		ĐIỂM BỘ PHẬN				ĐTHP		ĐHP		GHI CHÚ
				Đ CC	Đ. KTTX A1	Đ. KTTX A2	Đ BP	L1	L2	L1	L2	
1	K18 - 99	Tạ Thị Thu	Hà	8	7	8	8	7		7		
2	K18 - 100	Phan Thị Đỗ	Hà	8	9	10	9	8		8		
3	K18 - 101	Trần Thị	Hà	8	9	9	9	7		8		
4	K18 - 102	Phạm Thị	Hảo	/	/	/	/	/		/		Bỏ học
5	K18 - 103	Trần Thị	Hằng	9	6	9	8	7		7		
6	K18 - 104	Lê Thị	Hiệp	8	9	9	9	7		8		
7	K18 - 105	Nguyễn Thị Thu	Hiền	8	7	10	8	5		6		
8	K18 - 106	Vũ Thị Thúy	Hồng	9	8	8	8	6		7		
9	K18 - 107	Nguyễn Thị	Huệ	9	8	9	9	6		7		23/06/1996
10	K18 - 108	Phạm Thị Thanh	Huyền	9	8	10	9	6		7		
11	K18 - 109	Nguyễn Thị	Huệ	7	6	7	7	6		6		23/11/1996
12	K18 - 110	Bùi Thu	Huyền	8	7	10	8	7		7		
13	K18 - 111	Đỗ Thị	Hường	9	8	8	8	6		7		
14	K18 - 112	Phan Thanh	Lam	9	4	9	7	6		6		
15	K18 - 113	Nguyễn Thị	Linh	9	8	8	8	6		7		
16	K18 - 114	Trần Thị	Linh	9	6	8	8	6		7		
17	K18 - 115	Trần Thị Thuỳ	Linh	BẢO LƯU NĂM HỌC 2015-2016								
18	K18 - 116	Phùng Thị	Loan	9	6	9	8	6		7		
19	K18 - 117	Trần Thị	Ly	7	8	8	8	6		7		
20	K18 - 118	Đoàn Khánh	Ly	9	8	9	9	7		8		
21	K18 - 119	Nguyễn Thị Thảo	Mi	9	8	9	9	7		8		
22	K18 - 120	Nguyễn Thị Hải	My	9	8	7	8	7		7		
23	K18 - 121	Đào Thị Thu	Nga	9	7	9	8	6		7		
24	K18 - 122	Nguyễn Thị	Nhung	8	4	8	7	6		6		
25	K18 - 123	Nguyễn Lâm	Oanh	8	8	10	9	6		7		
26	K18 - 124	Nguyễn Lê Diệu	Phương	8	5	8	7	6		6		
27	K18 - 125	Lê Thị Thu	Thảo	9	8	9	9	7		8		
28	K18 - 126	Bùi Hương	Thảo	9	7	10	9	6		7		
29	K18 - 127	Bùi Thị	Thắm	9	7	9	8	7		7		
30	K18 - 128	Nguyễn Thị Thanh	Thơm	8	4	9	7	6		6		
31	K18 - 129	Băng Thị Thu	Thuỷ	9	7	8	8	6		7		
32	K18 - 130	Nguyễn Thị Quỳnh	Trang	9	7	8	8	6		7		
33	K18 - 131	Nguyễn Thị	Trang	9	5	8	7	6		6		
34	K18 - 132	Nguyễn Thị Huyền	Trang	8	8	10	9	6		7		
35	K18 - 133	Kim Thị	Hà	BỎ HỌC								
36	K18 - 134	Trịnh Thị Hương	Ly									
37	K18 - 135	Đỗ Mai	Phương									
38	K18 - 136	Lê Thị	Yến									

Ấn định danh sách lớp có: 33 sinh viên đang theo học.

Số sinh viên được dự thi: ....32.... **Số sinh viên không được dự thi:** ....01 (K18 - 102)....

Số lỗi sửa chữa ĐBP: ....0.... **Số lỗi sửa chữa ĐTHP, ĐHP**.....0.....

Ngày 03 tháng 06 năm 2016

GIÁO VIÊN BỘ MÔN	CB CHẤM THI 1	CB CHẤM THI 2	CB KIỂM TRA	TP KHẢO THÍ & KĐCL
Vũ Quỳnh Hoa	Vũ Quỳnh Hoa	Chu Thị Ngọc	Trần T. Lan Anh	

TRƯỜNG CAO ĐẲNG VĨNH PHÚC

SỔ ĐIỂM BỘ MÔN

LỚP: K18 - SƯ PHẠM TIẾNG ANH KÌ: 4 ...KHÓA HỌC 2014 - 2017

HỌ VÀ TÊN GIẢNG VIÊN: Phạm Thị Vân

HỌC PHẦN: kỹ năng Viết 4 ..... HÌNH THỨC THI, KIỂM TRA: Viết

TT	SBD (Mã số SV)	HỌ VÀ TÊN		ĐIỂM BỘ PHẬN				ĐTHP		ĐHP		GHI CHÚ
				Đ CC	Đ. KTTX A1	Đ. KTTX A2	Đ BP	L1	L2	L1	L2	
1	K18 - 99	Tạ Thị Thu	Hà	8	7		8	8		8		
2	K18 - 100	Phan Thị Đỗ	Hà	9	8		9	8		8		
3	K18 - 101	Trần Thị	Hà	8	7		8	8		8		
4	K18 - 102	Phạm Thị	Hảo	/	/		/	/		/		Nghỉ học
5	K18 - 103	Trần Thị	Hằng	8	7		8	5		6		
6	K18 - 104	Lê Thị	Hiệp	9	8		9	8		8		
7	K18 - 105	Nguyễn Thị Thu	Hiền	9	8		9	7		8		
8	K18 - 106	Vũ Thị Thúy	Hồng	8	7		8	5		6		
9	K18 - 107	Nguyễn Thị	Huệ	8	7		8	7		7		23/06/1996
10	K18 - 108	Phạm Thị Thanh	Huyền	9	8		9	7		8		
11	K18 - 109	Nguyễn Thị	Huệ	8	7		8	6		7		23/11/1996
12	K18 - 110	Bùi Thu	Huyền	8	8		8	8		8		
13	K18 - 111	Đỗ Thị	Hường	8	7		8	8		8		
14	K18 - 112	Phan Thanh	Lam	8	7		8	7		7		
15	K18 - 113	Nguyễn Thị	Linh	8	7		8	6		7		
16	K18 - 114	Trần Thị	Linh	8	7		8	6		7		
17	K18 - 115	Trần Thị Thuỳ	Linh	BẢO LƯU NĂM HỌC 2015-2016								
18	K18 - 116	Phùng Thị	Loan	8	7		8	8		8		
19	K18 - 117	Trần Thị	Ly	8	7		8	5		6		
20	K18 - 118	Đoàn Khánh	Ly	9	8		9	8		8		
21	K18 - 119	Nguyễn Thị Thảo	Mi	8	7		8	8		8		
22	K18 - 120	Nguyễn Thị Hải	My	8	7		8	6		7		
23	K18 - 121	Đào Thị Thu	Nga	8	7		8	8		8		
24	K18 - 122	Nguyễn Thị	Nhung	8	7		8	7		7		
25	K18 - 123	Nguyễn Lâm	Oanh	9	8		8 9	7		8		
26	K18 - 124	Nguyễn Lê Diệu	Phương	8	7		8	7		7		
27	K18 - 125	Lê Thị Thu	Thảo	8	7		8	7		7		
28	K18 - 126	Bùi Hương	Thảo	8	7		8	7		7		
29	K18 - 127	Bùi Thị	Thắm	9	8		9	8		8		
30	K18 - 128	Nguyễn Thị Thanh	Thơm	9	8		9	7		8		
31	K18 - 129	Băng Thị Thu	Thuỷ	8	8		8	6		7		
32	K18 - 130	Nguyễn Thị Quỳnh	Trang	8	7		8	7		7		
33	K18 - 131	Nguyễn Thị	Trang	8	7		8	7		7		
34	K18 - 132	Nguyễn Thị Huyền	Trang	8	7		8	7		7		
35	K18 - 133	Kim Thị	Hà	BỎ HỌC								
36	K18 - 134	Trịnh Thị Hương	Ly									
37	K18 - 135	Đỗ Mai	Phương									
38	K18 - 136	Lê Thị	Yến									

Ấn định danh sách lớp có: 33 sinh viên đang theo học.

Số sinh viên được dự thi: 31 32 ..... Số sinh viên không được dự thi: 01 (K18 102)

Số lỗi sửa chữa ĐBP: 01 (K18 123) ..... Số lỗi sửa chữa ĐTHP, ĐHP: 0

Ngày 03 tháng 06 năm 2016

GIÁO VIÊN BỘ MÔN	CB CHẤM THI 1	CB CHẤM THI 2	CB KIỂM TRA	TP KHẢO THÍ & KĐCL
Phạm Thị Vân	Phạm Thị Vân	Phạm Thị Vân	Phương Thanh	Trần Thị Lan Anh

TRƯỜNG CAO ĐẲNG VĨNH PHÚC

SỔ ĐIỂM BỘ MÔN

LỚP: K18 - SƯ PHẠM TIẾNG ANH KÌ:..N.....KHÓA HỌC 2014 - 2017

HỌ VÀ TÊN GIẢNG VIÊN: Lương Thị Kim Dung

HỌC PHẦN: Đường lối cách mạng ĐCS VN HÌNH THỨC THI, KIỂM TRA: Viết

TT	SBD (Mã số SV)	HỌ VÀ TÊN		ĐIỂM BỘ PHẬN				ĐTHP		ĐHP		GHI CHÚ
				Đ CC	Đ. KTTX A1	Đ. KTTX A2	Đ BP	L1	L2	L1	L2	
1	K18 - 99	Tạ Thị Thu	Hà	9	9	8	9	8		8		
2	K18 - 100	Phan Thị Đỗ	Hà	9	9	8	9	5		6		
3	K18 - 101	Trần Thị	Hà	9	9	8	9	7		8		
4	K18 - 102	Phạm Thị	Hảo	\	\	\	\	\		\		Nghỉ học
5	K18 - 103	Trần Thị	Hằng	9	8	8	8	7		7		
6	K18 - 104	Lê Thị	Hiệp	9	9	8	9	7		8		
7	K18 - 105	Nguyễn Thị Thu	Hiền	9	9	8	9	7		8		
8	K18 - 106	Vũ Thị Thúy	Hồng	9	8	8	8	7		7		
9	K18 - 107	Nguyễn Thị	Huệ	9	8	8	8	6		7		23/06/1996
10	K18 - 108	Phạm Thị Thanh	Huyền	9	8	8	8	7		7		
11	K18 - 109	Nguyễn Thị	Huệ	9	8	8	8	5		6		23/11/1996
12	K18 - 110	Bùi Thu	Huyền	9	8	8	8	9		9		
13	K18 - 111	Đỗ Thị	Hường	9	9	8	9	3		5		
14	K18 - 112	Phan Thanh	Lam	9	8	8	8	6		7		
15	K18 - 113	Nguyễn Thị	Linh	9	9	8	9	5		6		
16	K18 - 114	Trần Thị	Linh	9	8	8	8	5		6		
17	K18 - 115	Trần Thị Thuỳ	Linh	BẢO LƯU NĂM HỌC 2015-2016								
18	K18 - 116	Phùng Thị	Loan	9	9	8	9	8		8		
19	K18 - 117	Trần Thị	Ly	9	8	8	8	8		8		
20	K18 - 118	Đoàn Khánh	Ly	9	9	8	9	6		7		
21	K18 - 119	Nguyễn Thị Thảo	Mi	9	9	8	9	5		6		
22	K18 - 120	Nguyễn Thị Hải	My	9	8	8	8	6		7		
23	K18 - 121	Đào Thị Thu	Nga	9	9	8	9	6		7		
24	K18 - 122	Nguyễn Thị	Nhung	9	8	8	8	7		7		
25	K18 - 123	Nguyễn Lâm	Oanh	9	9	8	9	5		6		
26	K18 - 124	Nguyễn Lê Diệu	Phương	9	8	8	8	3		5		
27	K18 - 125	Lê Thị Thu	Thảo	9	8	8	8	6		7		
28	K18 - 126	Bùi Hương	Thảo	9	8	8	8	8		8		
29	K18 - 127	Bùi Thị	Thắm	9	8	8	8	7		7		
30	K18 - 128	Nguyễn Thị Thanh	Thơm	9	9	8	9	4		6		
31	K18 - 129	Bằng Thị Thu	Thuỷ	9	9	8	9	6		7		
32	K18 - 130	Nguyễn Thị Quỳnh	Trang	9	9	8	9	4		6		
33	K18 - 131	Nguyễn Thị	Trang	9	9	8	9	5		6		
34	K18 - 132	Nguyễn Thị Huyền	Trang	9	9	8	9	6		7		
35	K18 - 133	Kim Thị	Hà	BỎ HỌC								
36	K18 - 134	Trịnh Thị Hương	Ly									
37	K18 - 135	Đỗ Mai	Phương									
38	K18 - 136	Lê Thị	Yến									

Ấn định danh sách lớp có: 33 sinh viên đang theo học.

Số sinh viên được dự thi: 32/32 Số sinh viên không được dự thi: 0

Số lỗi sửa chữa ĐBP: 0 Số lỗi sửa chữa ĐTHP, ĐHP 0

Ngày 03 tháng 06 năm 2016

GIÁO VIÊN BỘ MÔN	CB CHẤM THI 1	CB CHẤM THI 2	CB KIỂM TRA	TP KHẢO THÍ & KĐCL
Lương Thị Kim Dung	Ng. T. Kim Dung	Quách T. Kiều Dung	Trần T. Lan Anh	

TRƯỜNG CAO ĐẲNG VĨNH PHÚC

SỔ ĐIỂM BỘ MÔN

LỚP: K18 - SƯ PHẠM TIẾNG ANH KÌ: IV...KHÓA HỌC 2014 - 2017

HỌ VÀ TÊN GIẢNG VIÊN: ...Phương Thanh.....

HỌC PHẦN:...Đọc hiểu IV.....HÌNH THỨC THI, KIỂM TRA:....Thi viết.....

TT	SBD (Mã số SV)	HỌ VÀ TÊN		ĐIỂM BỘ PHẬN				ĐTHP		ĐHP		GHI CHÚ
				Đ CC	Đ. KTTX A1	Đ. KTTX A2	Đ BP	L1	L2	L1	L2	
1	K18 - 99	Tạ Thị Thu	Hà	8	8		8	9		9		
2	K18 - 100	Phan Thị Đỗ	Hà	9	9		9	9		9		
3	K18 - 101	Trần Thị	Hà	8	8		8	5		6		
4	K18 - 102	Phạm Thị	Hảo	\	\	\	\	\		\		Bỏ học
5	K18 - 103	Trần Thị	Hằng	8	8		8	6		7		
6	K18 - 104	Lê Thị	Hiệp	9	9		9	7		8		
7	K18 - 105	Nguyễn Thị Thu	Hiền	8	8		8	8		8		
8	K18 - 106	Vũ Thị Thúy	Hồng	8	8		8	8		8		
9	K18 - 107	Nguyễn Thị	Huệ	8	8		8	9		9		23/06/1996
10	K18 - 108	Phạm Thị Thanh	Huyền	8	8		8	8		8		
11	K18 - 109	Nguyễn Thị	Huệ	8	7		8	6		7		23/11/1996
12	K18 - 110	Bùi Thu	Huyền	9	9		9	9		9		
13	K18 - 111	Đỗ Thị	Hường	8	8		8	7		7		
14	K18 - 112	Phan Thanh	Lam	8	8		8	8		8		
15	K18 - 113	Nguyễn Thị	Linh	8	8		8	6		7		
16	K18 - 114	Trần Thị	Linh	8	8		8	8		8		
17	K18 - 115	Trần Thị Thuỳ	Linh	BẢO LƯU NĂM HỌC 2015-2016								
18	K18 - 116	Phùng Thị	Loan	8	8		8	7		7		
19	K18 - 117	Trần Thị	Ly	7	7		7	6		6		
20	K18 - 118	Đoàn Khánh	Ly	9	9		9	7		8		
21	K18 - 119	Nguyễn Thị Thảo	Mi	9	9		9	7		8		
22	K18 - 120	Nguyễn Thị Hải	My	9	9		9	6		7		
23	K18 - 121	Đào Thị Thu	Nga	8	8		8	6		7		
24	K18 - 122	Nguyễn Thị	Nhung	8	8		8	4		5		
25	K18 - 123	Nguyễn Lâm	Oanh	9	9		9	5		6		
26	K18 - 124	Nguyễn Lê Diệu	Phương	7	7		7	6		6		
27	K18 - 125	Lê Thị Thu	Thảo	8	8		8	7		7		
28	K18 - 126	Bùi Hương	Thảo	8	8		8	6		7		
29	K18 - 127	Bùi Thị	Thắm	8	8		8	8		8		
30	K18 - 128	Nguyễn Thị Thanh	Thơm	8	8		8	7		7		
31	K18 - 129	Băng Thị Thu	Thuỷ	8	8		8	7		7		
32	K18 - 130	Nguyễn Thị Quỳnh	Trang	8	8		8	9		9		
33	K18 - 131	Nguyễn Thị	Trang	8	8		8	6		7		
34	K18 - 132	Nguyễn Thị Huyền	Trang	6	6		6	9		8		
35	K18 - 133	Kim Thị	Hà	BỎ HỌC								
36	K18 - 134	Trịnh Thị Hương	Ly									
37	K18 - 135	Đỗ Mai	Phương									
38	K18 - 136	Lê Thị	Yến									

Ấn định danh sách lớp có: 33 sinh viên đang theo học.

Số sinh viên được dự thi:..32.....**Số sinh viên không được dự thi:**..01 (K18...102).....

Số lỗi sửa chữa ĐBP: .....không.....**Số lỗi sửa chữa ĐTHP, ĐHP**.....không.....

Ngày 03 tháng 06 năm 2016

GIÁO VIÊN BỘ MÔN	CB CHẤM THI 1	CB CHẤM THI 2	CB KIỂM TRA	TP KHẢO THÍ & KĐCL
Phương Thanh	Phương Thanh	Phạm Văn	Trần Thị Lan Anh	

TRƯỜNG CAO ĐẲNG VĨNH PHÚC

SỔ ĐIỂM BỘ MÔN

LỚP: K18 - SƯ PHẠM TIẾNG ANH KÌ: IV ...KHÓA HỌC 2014 - 2017

HỌ VÀ TÊN GIẢNG VIÊN: Phương Thanh

HỌC PHẦN: Ngữ pháp 2 .....HÌNH THỨC THI, KIỂM TRA: Thi viết

TT	SBD (Mã số SV)	HỌ VÀ TÊN		ĐIỂM BỘ PHẬN				ĐTHP		ĐHP		GHI CHÚ
				Đ CC	Đ. KTTX A1	Đ. KTTX A2	Đ BP	L1	L2	L1	L2	
1	K18 - 99	Tạ Thị Thu	Hà	8	8		8	3		5		
2	K18 - 100	Phan Thị Đỗ	Hà	9	9		9	6		7		
3	K18 - 101	Trần Thị	Hà	8	8		8	4		5		
4	K18 - 102	Phạm Thị	Hảo	\	\		\	\		\		Bỏ học
5	K18 - 103	Trần Thị	Hằng	8	8		8	4		5		
6	K18 - 104	Lê Thị	Hiệp	9	9		9	7		8		
7	K18 - 105	Nguyễn Thị Thu	Hiền	8	8		8	4		5		
8	K18 - 106	Vũ Thị Thúy	Hồng	8	8		8	5		6		
9	K18 - 107	Nguyễn Thị	Huệ	8	8		8	6		7		23/06/1996
10	K18 - 108	Phạm Thị Thanh	Huyền	8	8		8	6		7		
11	K18 - 109	Nguyễn Thị	Huệ	8	8		8	5		6		23/11/1996
12	K18 - 110	Bùi Thu	Huyền	8	8		8	5		6		
13	K18 - 111	Đỗ Thị	Hường	8	8		8	4		5		
14	K18 - 112	Phan Thanh	Lam	8	8		8	5		6		
15	K18 - 113	Nguyễn Thị	Linh	8	8		8	3		5		
16	K18 - 114	Trần Thị	Linh	8	8		8	4		5		
17	K18 - 115	Trần Thị Thuỳ	Linh	BẢO LƯU NĂM HỌC 2015-2016								
18	K18 - 116	Phùng Thị	Loan	8	8		8	5		6		
19	K18 - 117	Trần Thị	Ly	7	7		7	4		5		
20	K18 - 118	Đoàn Khánh	Ly	9	9		9	7		8		
21	K18 - 119	Nguyễn Thị Thảo	Mi	9	9		9	7		8		
22	K18 - 120	Nguyễn Thị Hải	My	9	9		9	6		7		
23	K18 - 121	Đào Thị Thu	Nga	8	8		8	5		6		
24	K18 - 122	Nguyễn Thị	Nhung	8	8		8	6		7		
25	K18 - 123	Nguyễn Lâm	Oanh	9	9		9	3		5		
26	K18 - 124	Nguyễn Lê Diệu	Phương	7	7		7	3		(4)		
27	K18 - 125	Lê Thị Thu	Thảo	8	8		8	5		6		
28	K18 - 126	Bùi Hương	Thảo	8	8		8	3		5		
29	K18 - 127	Bùi Thị	Thắm	8	8		8	6		7		
30	K18 - 128	Nguyễn Thị Thanh	Thơm	9	9		9	5		6		
31	K18 - 129	Băng Thị Thu	Thuỷ	8	8		8	5		6		
32	K18 - 130	Nguyễn Thị Quỳnh	Trang	8	8		8	6		7		
33	K18 - 131	Nguyễn Thị	Trang	8	8		8	4		5		
34	K18 - 132	Nguyễn Thị Huyền	Trang	5	5		5	6		6		
35	K18 - 133	Kim Thị	Hà	BỎ HỌC								
36	K18 - 134	Trịnh Thị Hương	Ly									
37	K18 - 135	Đỗ Mai	Phương									
38	K18 - 136	Lê Thị	Yến									

Ấn định danh sách lớp có: 33 sinh viên đang theo học.

Số sinh viên được dự thi: 32 Số sinh viên không được dự thi: 01 (K18 - 102)

Số lỗi sửa chữa ĐBP: 0 Số lỗi sửa chữa ĐTHP, ĐHP 0

Ngày 03 tháng 06 năm 2016

GIÁO VIÊN BỘ MÔN	CB CHẤM THI 1	CB CHẤM THI 2	CB KIỂM TRA	TP KHẢO THÍ & KĐCL
Phương Thanh	Phương Thanh	Phạm Văn Trần Thị Lan Anh		

TRƯỜNG CAO ĐẲNG VĨNH PHÚC

SỔ ĐIỂM BỘ MÔN

LỚP: K18 - SƯ PHẠM TIẾNG ANH KÌ: 4 ...KHÓA HỌC 2014 - 2017
HỌ VÀ TÊN GIẢNG VIÊN: ...NGUYỄN MINH THẮNG.....
HỌC PHẦN: Nghe hiểu 4 .....HÌNH THỨC THI, KIỂM TRA: Nghe - viết

TT	SBD (Mã số SV)	HỌ VÀ TÊN		ĐIỂM BỘ PHẬN				ĐTHP		ĐHP		GHI CHÚ
				Đ CC	Đ. KTTX A1	Đ. KTTX A2	Đ BP	L1	L2	L1	L2	
1	K18 - 99	Tạ Thị Thu	Hà	5	8		7	5		6		
2	K18 - 100	Phan Thị Đỗ	Hà	9	9		9	5		6		
3	K18 - 101	Trần Thị	Hà	9	7		8	3		5		
4	K18 - 102	Phạm Thị	Hảo	x	x		x	1		1		Bỏ học
5	K18 - 103	Trần Thị	Hằng	9	7		8	4		5		
6	K18 - 104	Lê Thị	Hiệp	9	9		9	5		6		
7	K18 - 105	Nguyễn Thị Thu	Hiền	9	7		8	4		5		
8	K18 - 106	Vũ Thị Thúy	Hồng	9	7		8	4		5		
9	K18 - 107	Nguyễn Thị	Huệ	9	7		8	5		6		23/06/1996
10	K18 - 108	Phạm Thị Thanh	Huyền	9	7		8	6		7		
11	K18 - 109	Nguyễn Thị	Huệ	9	7		8	2		4		23/11/1996
12	K18 - 110	Bùi Thu	Huyền	9	9		9	5		6		
13	K18 - 111	Đỗ Thị	Hường	9	7		8	6		7		
14	K18 - 112	Phan Thanh	Lam	9	9		9	5		6		
15	K18 - 113	Nguyễn Thị	Linh	9	9		9	6		7		
16	K18 - 114	Trần Thị	Linh	9	8		9	3		5		
17	K18 - 115	Trần Thị Thuỳ	Linh	BẢO LƯU NĂM HỌC 2015-2016								
18	K18 - 116	Phùng Thị	Loan	9	8		9	4		6		
19	K18 - 117	Trần Thị	Ly	7	7		7	6		6		
20	K18 - 118	Đoàn Khánh	Ly	9	9		9	6		7		
21	K18 - 119	Nguyễn Thị Thảo	Mi	8	8		8	2		4		
22	K18 - 120	Nguyễn Thị Hải	My	9	9		9	3		5		
23	K18 - 121	Đào Thị Thu	Nga	9	8		9	5		6		
24	K18 - 122	Nguyễn Thị	Nhung	8	8		8	5		6		
25	K18 - 123	Nguyễn Lâm	Oanh	8	8		8	6		7		
26	K18 - 124	Nguyễn Lê Diệu	Phương	9	9		9	5		6		
27	K18 - 125	Lê Thị Thu	Thảo	9	9		9	6		7		
28	K18 - 126	Bùi Hương	Thảo	9	8		9	4		5		
29	K18 - 127	Bùi Thị	Thắm	9	9		9	3		5		
30	K18 - 128	Nguyễn Thị Thanh	Thơm	8	7		8	4		5		
31	K18 - 129	Băng Thị Thu	Thuỷ	9	9		9	4		6		
32	K18 - 130	Nguyễn Thị Quỳnh	Trang	9	7		8	5		6		
33	K18 - 131	Nguyễn Thị	Trang	9	8		9	5		6		
34	K18 - 132	Nguyễn Thị Huyền	Trang	9	8		9	5		6		
35	K18 - 133	Kim Thị	Hà	BỎ HỌC								
36	K18 - 134	Trịnh Thị Hương	Ly									
37	K18 - 135	Đỗ Mai	Phương									
38	K18 - 136	Lê Thị	Yến									

Ấn định danh sách lớp có: 33 sinh viên đang theo học.
Số sinh viên được dự thi: 32 **Số sinh viên không được dự thi:** 0
Số lỗi sửa chữa ĐBP: 0 **Số lỗi sửa chữa ĐTHP, ĐHP** 0

Ngày 03 tháng 06 năm 2016

GIÁO VIÊN BỘ MÔN	CB CHẤM THI 1	CB CHẤM THI 2	CB KIỂM TRA	TP KHẢO THÍ & KĐCL
Nguyễn Minh Thắng	Vũ Minh Thắng	Chu Thị Ngọc	Trần Thị Lan Anh	

TRƯỜNG CAO ĐẲNG VĨNH PHÚC

SỔ ĐIỂM BỘ MÔN

LỚP: K18 - SƯ PHẠM TIẾNG ANH KÌ: 1 ....KHÓA HỌC 2014 - 2017

HỌ VÀ TÊN GIẢNG VIÊN: Phạm Thị Vân

HỌC PHẦN: kỹ năng nói 4 HÌNH THỨC THI, KIỂM TRA: Vấn đáp

TT	SBD (Mã số SV)	HỌ VÀ TÊN		ĐIỂM BỘ PHẬN				ĐTHP		ĐHP		GHI CHÚ
				Đ CC	Đ. KTTX A1	Đ. KTTX A2	Đ BP	L1	L2	L1	L2	
1	K18 - 99	Tạ Thị Thu	Hà	8	8		8	6		7		
2	K18 - 100	Phan Thị Đỗ	Hà	10	9		10	9		9		
3	K18 - 101	Trần Thị	Hà	8	9		9	6		7		
4	K18 - 102	Phạm Thị	Hảo	/	/		/			/		Nghỉ học
5	K18 - 103	Trần Thị	Hằng	8	9		9	7		8		
6	K18 - 104	Lê Thị	Hiệp	10	9		10	9		9		
7	K18 - 105	Nguyễn Thị Thu	Hiền	10	9		10	7		8		
8	K18 - 106	Vũ Thị Thúy	Hồng	9	9		9	8		8		
9	K18 - 107	Nguyễn Thị	Huệ	9	9		9	7		8		23/06/1996
10	K18 - 108	Phạm Thị Thanh	Huyền	10	9		10	9		9		
11	K18 - 109	Nguyễn Thị	Huệ	9	9		9	7		8		23/11/1996
12	K18 - 110	Bùi Thu	Huyền	9	9		9	9		9		
13	K18 - 111	Đỗ Thị	Hường	9	9		9	6		7		
14	K18 - 112	Phan Thanh	Lam	9	9		9	8		8		
15	K18 - 113	Nguyễn Thị	Linh	9	9		9	9		9		
16	K18 - 114	Trần Thị	Linh	9	9		9	6		7		
17	K18 - 115	Trần Thị Thuỳ	Linh	BẢO LƯU NĂM HỌC 2015-2016								
18	K18 - 116	Phùng Thị	Loan	9	9		9	9		9		
19	K18 - 117	Trần Thị	Ly	9	9		9	8		8		
20	K18 - 118	Đoàn Khánh	Ly	10	10		10	9		9		
21	K18 - 119	Nguyễn Thị Thảo	Mi	9	9		9	0		3		Vắng thi
22	K18 - 120	Nguyễn Thị Hải	My	9	8		9	9		9		
23	K18 - 121	Đào Thị Thu	Nga	9	8		9	8		8		
24	K18 - 122	Nguyễn Thị	Nhung	9	8		9	8		8		
25	K18 - 123	Nguyễn Lâm	Oanh	10	10		10	9		9		
26	K18 - 124	Nguyễn Lê Diệu	Phương	9	8		9	9		9		
27	K18 - 125	Lê Thị Thu	Thảo	9	8		9	6		7		
28	K18 - 126	Bùi Hương	Thảo	9	8		9	9		9		
29	K18 - 127	Bùi Thị	Thắm	10	9		10	9		9		
30	K18 - 128	Nguyễn Thị Thanh	Thơm	10	10		10	8		9		
31	K18 - 129	Băng Thị Thu	Thuỷ	9	8		9	6		7		
32	K18 - 130	Nguyễn Thị Quỳnh	Trang	9	8		9	8		8		
33	K18 - 131	Nguyễn Thị	Trang	9	8		9	6		7		
34	K18 - 132	Nguyễn Thị Huyền	Trang	9	8		9	9		9		
35	K18 - 133	Kim Thị	Hà	BỎ HỌC								
36	K18 - 134	Trịnh Thị Hương	Ly									
37	K18 - 135	Đỗ Mai	Phương									
38	K18 - 136	Lê Thị	Yến									

Ấn định danh sách lớp có: 33 sinh viên đang theo học.

Số sinh viên được dự thi: 32 **Số sinh viên không được dự thi:** 01 (K18-102)

Số lỗi sửa chữa ĐBP: 0 **Số lỗi sửa chữa ĐTHP, ĐHP:** 0

Ngày 03 tháng 06 năm 2016

GIÁO VIÊN BỘ MÔN	CB CHẤM THI 1	CB CHẤM THI 2	CB KIỂM TRA	TP KHẢO THÍ & KĐCL
Phạm Thị Vân	Đoàn Việt Phương	Ng Minh Thắng	Trần Thị Loan Anh	

TRƯỜNG CAO ĐẲNG VĨNH PHÚC

SỔ ĐIỂM BỘ MÔN

LỚP: K18 - SƯ PHẠM TIẾNG ANH KÌ:.....KHÓA HỌC 2014 - 2017

HỌ VÀ TÊN GIẢNG VIÊN: ...Trần Nhân Tình.....

HỌC PHẦN: Hoạt động G.D.Ở trường T.H.C.S HÌNH THỨC THI, KIỂM TRA: Viết.....

TT	SBD (Mã số SV)	HỌ VÀ TÊN		ĐIỂM BỘ PHẬN				ĐTHP		ĐHP		GHI CHÚ
				Đ CC	Đ. KTTX A1	Đ. KTTX A2	Đ BP	L1	L2	L1	L2	
1	K18 - 99	Tạ Thị Thu	Hà	6	6		6	3		4		
2	K18 - 100	Phan Thị Đỗ	Hà	9	7		8	3		5		
3	K18 - 101	Trần Thị	Hà	8	7		8	2		4		
4	K18 - 102	Phạm Thị	Hảo	-	-	-	-	-	-	-	-	Bỏ
5	K18 - 103	Trần Thị	Hằng	9	6		8	6		7		
6	K18 - 104	Lê Thị	Hiệp	10	6		8	3		5		
7	K18 - 105	Nguyễn Thị Thu	Hiền	8	8		8	2		4		
8	K18 - 106	Vũ Thị Thúy	Hồng	9	8		9	3		5		
9	K18 - 107	Nguyễn Thị	Huệ	9	6		8	4		5		23/06/1996
10	K18 - 108	Phạm Thị Thanh	Huyền	9	7		8	4		5		
11	K18 - 109	Nguyễn Thị	Huệ	9	7		8	4		5		23/11/1996
12	K18 - 110	Bùi Thu	Huyền	8	6		7	4		5		
13	K18 - 111	Đỗ Thị	Hường	9	7		8	4		5		
14	K18 - 112	Phan Thanh	Lam	9	6		8	3		5		
15	K18 - 113	Nguyễn Thị	Linh	9	8		9	3		5		
16	K18 - 114	Trần Thị	Linh	8	7		8	5		6		
17	K18 - 115	Trần Thị Thuỳ	Linh	BẢO LƯU NĂM HỌC 2015-2016								
18	K18 - 116	Phùng Thị	Loan	9	7		8	4		5		
19	K18 - 117	Trần Thị	Ly	6	6		6	4		5		
20	K18 - 118	Đoàn Khánh	Ly	8	8		8	3		5		
21	K18 - 119	Nguyễn Thị Thảo	Mi	9	5		7	4		5		
22	K18 - 120	Nguyễn Thị Hải	My	9	7		8	4		5		
23	K18 - 121	Đào Thị Thu	Nga	9	7		~~7~~ 8	5		6		
24	K18 - 122	Nguyễn Thị	Nhung	9	8		8	3		5		
25	K18 - 123	Nguyễn Lâm	Oanh	8	6		7	4		5		
26	K18 - 124	Nguyễn Lê Diệu	Phương	8	6		7	4		5		
27	K18 - 125	Lê Thị Thu	Thảo	9	8		9	5		6		
28	K18 - 126	Bùi Hương	Thảo	9	5		7	4		5		
29	K18 - 127	Bùi Thị	Thắm	9	6		8	4		5		
30	K18 - 128	Nguyễn Thị Thanh	Thơm	8	6		7	7		7		
31	K18 - 129	Băng Thị Thu	Thuỷ	9	8		9	4		6		
32	K18 - 130	Nguyễn Thị Quỳnh	Trang	8	7		8	6		7		
33	K18 - 131	Nguyễn Thị	Trang	9	6		8	5		6		
34	K18 - 132	Nguyễn Thị Huyền	Trang	8	6		7	4		5		
35	K18 - 133	Kim Thị	Hà	BỎ HỌC								
36	K18 - 134	Trịnh Thị Hương	Ly									
37	K18 - 135	Đỗ Mai	Phương									
38	K18 - 136	Lê Thị	Yến									

Ấn định danh sách lớp có: 33 sinh viên đang theo học.

Số sinh viên được dự thi: 32.....Số sinh viên không được dự thi:....01.(102).....

Số lỗi sửa chữa ĐBP: ...01.(121).....Số lỗi sửa chữa ĐTHP, ĐHP.....0.....

Ngày 03 tháng 06 năm 2016

GIÁO VIÊN BỘ MÔN	CB CHẤM THI 1	CB CHẤM THI 2	CB KIỂM TRA	TP KHẢO THÍ & KĐCL
Trần Nhân Tình	Nguyễn T.M Huệ	Trần Nhân Tình	Trần Thị Lan Anh	